| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |

Bản án số: 38 /2021/HS-ST
Ngày: 23-9-2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Bà Phạm Thị Thanh Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Lê Thị Đổi;

2/ Ông Nguyễn Trung Sâm;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Phước Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Anh Điền – Kiểm sát viên;

Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Võ Minh T** sinh ngày 26-10-1976 tại Tây Ninh. Nơi cư trú: Khu phố 5, Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch; Việt Nam; con ông Võ Văn T, sinh năm 1942 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1945; vợ tên Nguyễn Lâm Thiên Đ, sinh năm 1974; có 02 người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2007.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an tỉnh Tây Ninh từ ngày 18-3-2021 đến ngày 18-6-2021.

- Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Lâm Thiên Đ, sinh năm 1974. Địa chỉ cư trú: Khu phố 5, Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh T đứng tên chủ sở hữu, thành lập Doanh nghiệp tư nhân (DNTN) K, được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 20-11-2007, mã số: 3900314413, ngành nghề kinh doanh chính: khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.

Ngày 04-02-2016, DNTN K được Uỷ ban nhân dân tỉnh Tây Ninh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số: 320/GP-UBND cho phép khai thác khoáng sản vật liệu san lấp bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ vật liệu san lấp thuộc ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh, diện tích khai thác: 2,8 ha; độ sâu khai thác trung bình: 06 m; trữ lượng khai thác: **131.359 m$^3$**; thời gian khai thác: 06 năm kể từ ngày ký giấy phép.

Ngày 08-02-2018, DNTN K đăng ký chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV K, Võ Minh T làm Giám đốc Công ty, là chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty (*sau đây gọi là Công ty K*).

Quá trình khai thác khoáng sản từ tháng 5-2016 đến tháng 12-2018, Võ Minh T đã thực hiện đúng Giấy phép số 320/GP-UBND; có báo cáo kỹ thuật, công tác trắc địa, kết quả đo hiện trạng mỏ định kỳ hàng năm (2017, 2018) về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh theo quy định. Theo báo cáo năm 2018 của Công ty K, tính đến ngày 31-12-2018: tổng sản lượng khoáng sản nguyên khai đã khai thác từ khi cấp phép đạt 74.964 m$^3$; khối lượng còn lại: 56.395 m$^3$. Sản lượng đất khai thác được, bị cáo Võ Minh T bán cho nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, xuất hoá đơn giá trị gia tăng của Công ty K và kê khai nộp thuế đầy đủ theo quy định.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước, ngày 31-7-2019 Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Tây Ninh ra Quyết định số 74/QĐ-CSKTr kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty K trong hoạt động khai thác khoáng sản tại ấp B, xã N. Kết quả kiểm tra xác định: thời điểm kiểm tra (ngày 02-8-2019), tại mỏ khoáng sản không có hoạt động khai thác và có dấu hiệu khai thác vượt diện tích, vượt độ sâu, công suất cho phép, xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Tây Ninh chuyển hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh để xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra Võ Minh T thừa nhận: Trong năm 2019 sau khi khai thác hết trữ lượng theo Giấy phép số 320/GP-UBND, xuất bán cho các doanh nghiệp, có xuất hóa đơn giá trị gia tăng theo quy định; Võ Minh T tiếp tục thực hiện khai thác vượt diện tích, độ sâu và trữ lượng cho phép để san lấp mặt bằng tại nhà riêng, thuộc Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh (mở quán cà phê); nhà cha mẹ ruột tại Khu phố 5, Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và bán cho một số cá nhân khác (khối lượng không lớn, không ghi sổ sách theo dõi) để tiêu xài cá nhân.

* Kết quả giám định, định giá khoáng sản:

- Kết luận giám định tư pháp ngày 13-01-2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh kết luận: Tổng khối lượng đất là khoáng sản đã khai thác vượt là 38.610m$^3$, trong đó, sét gạch ngói là 36.107m$^3$; đất san lấp là 2.503m$^3$.

- Kết luận định giá tài sản số 03 ngày 05-3-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Tây Ninh kết luận: 36.107m$^3$ đất sét gạch ngói giá 6.138.190.000 đồng; 2.503m$^3$ đất san lấp giá 165.198.000 đồng. Tổng giá trị khoáng sản là 6.303.388.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

* Về kê biên tài sản:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh tiến hành kê biên phần đất có diện tích 9.513m$^2$, thửa đất số 1986, 1987, 1988, 1990, 1991, 1992, 1993 tờ bản đồ số 11, toạ lạc tại ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH000118 do UBND huyện C cấp ngày 12-4-2010 cho Võ Minh T và vợ là Nguyễn Lâm Thiên Đ.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS-P3 ngày 18-6-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Võ Minh T về tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa;**

Bị cáo Võ Minh T trình bày: Sau khi lập biên bản khoản tháng 2-2020 bị cáo đã đổ lại khoảng 3.000 xe đất để san lấp lại. Do cơ quan điều tra yêu cầu dừng lại nên bị cáo đã ngưng chờ kết quả giải quyết của cơ quan chức năng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được tiếp tục đổ đất san lấp trả lại hiện trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Võ Minh T từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách do Hội đồng xét xử ấn định.

Áp dụng khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 227 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng.

Tiếp tục thực hiện lệnh kê biên tài sản và tạm giữ thẻ tiết kiệm của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Buộc bị cáo khắc phục lại toàn bộ số đất khai thác vượt.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Hành vi của bị cáo Võ Minh T thể hiện: Ngày 04-02-2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 320 /GP-UBND cho phép Doanh nghiệp tư nhân K (nay là Công ty TNHH MTV K Tây Ninh) doVõ Minh T làm giám đốc, được khai thác khoáng sản bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ vật liệu san lấp thuộc ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh với diện tích khu vực khai thác là 2,8ha đất, được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 có tọa độ xác định theo phụ lục số 1 và phụ lục số 2 kèm theo giấy phép. Độ sâu được phép khai thác là 6m, trữ lượng khai thác được phép là 131.359 m$^3$ trong thời hạn 6 năm từ 04-02-2016 đến 04-02-2022. Quá trình thực hiện bị cáo đã vi phạm như sau: Đã khai thác diện tích ngoài ranh giới cấp phép là 2.178m$^2$; đã khai thác diện tích vượt độ sâu so với giấy phép khai thác là 14.145m$^2$. Từ đó

khối lượng đất khai thác vượt mức cho phép là 38.610 $m^3$, toàn bộ khối lượng đất trên đều khai thác trong lòng đất do đó đều là khoáng sản, trong đó sét gạch ngói là 36.107 $m^3$, đất san lấp là 2.503$m^3$. Bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 8; khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 52 của Luật Khoáng sản quy định về chính sách của Nhà nước bảo đảm khoáng sản được bảo vệ, quy định về những hành vi cấm và quy định về khu vực khai thác khoáng sản. Trị giá khoáng sản là 6.303.388.000 đồng. Đủ cở sở kết luận bị cáo Võ Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo Điều 227 của Bộ luật Hình sự.

**[3]** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực khai thác khoáng sản. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

**[4]**. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi khai thác đất vượt diện tích và vượt độ sâu cho phép sẽ ảnh hưởng đến môi trường sinh thái về điều tiết các dòng chảy của nước, nguy cơ cao trong việc sụp lỡ đất trong mùa mưa lũ… dẫn đến việc nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người khi di chuyển gần diện tích đất trên… bị cáo nhận thức được việc làm của bị cáo là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích, động cơ cá nhân là khai thác đổ đất san lấp mặt bằng để xây dựng quán cà phê, đổ đất san lấp mặt bằng để xây dựng nhà cho cha mẹ ruột.

**[5]** Khi quyết định hình phạt, có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cụ thể:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cụ thể sau khi bị cơ quan chức năng lập biên bản vi phạm bị cáo đã chủ động đổ đất lại để phục hồi hiện trạng ban đầu nhưng cơ quan điều tra yêu cầu dừng lại và hiện tại bị cáo có nguyện vọng được san lấp khôi phục lại hiện trạng ban đầu để tiếp tục khắc phục hậu quả; bị cáo có cha ruột tên Võ Minh C (Võ Văn T) tham gia cách mạng được Chủ tịch Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương quyết thắng hạng Nhất, Tỉnh Ủy Tây Ninh tặng Huy hiệu 55 năm tuổi đảng thuộc gia đình có công với cách mạng.

Có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có địa chỉ rõ ràng, nhân thân tốt. Do đó, có căn cứ áp dụng chế định án treo cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

**[6]** Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo sửa chữa, khôi phục toàn bộ khối lượng khoáng sản đã khai thác vượt mức là 38.610$m^3$.

**[7]** Hình phạt bổ sung: Giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp thẻ tiết kiệm không kỳ hạn ngày 18-9-2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A với số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu), có căn cứ thể hiện bị cáo có khả năng kinh tế, cần áp dụng phạt một khoản tiền bổ sung nộp vào Ngân sách nhà nước. Chuyển giao thẻ tiết kiệm trên cho cơ quan thi hành án Dân sự tỉnh Tây Ninh để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

Tất cả khối lượng đất khai thác vượt giới hạn bị cáo sử dụng vào việc san lấp mặt bằng của gia đình và bán nhỏ lẽ số ít không nhớ cụ thể nên không có căn cứ chứng minh thu lợi bất chính.

Quá trình điều tra đã tiến hành kê biên tài sản là phần đất diện tích 9.513 $m^2$ thửa 1986, 1987, 1988, 1990, 1991, 1992, 1993 tờ bản đồ số 11 tọa lạc tại ấp

T, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CH00118/001616 CN.VP do UBND huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp 12-4-2010 theo Lệnh kê biên số 03/L-VPCQCSĐT ngày 05-5-2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tây Ninh và biên bản kê biên ngày 12-5-2021. Tiếp tục duy trì và có hiệu lực thi hành cho đến khi thi hành xong bản án.

**[8]**Về án phí: Bị cáo Võ Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH;

1/. Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên"

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; điểm b, s  khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Minh T 02 (hai) năm tù**, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (23-9-2021)

Giao bị cáo Võ Minh T về Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo có thay đổi địa chỉ nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Võ Minh T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Võ Minh T phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2/. Căn cứ khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 227 của Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Võ Minh T 100.000.000 đồng (một trăm triệu) nộp vào Ngân sách Nhà nước. Ghi nhận bị cáo đã nộp thẻ tiết kiệm không kỳ hạn ngày 18-9-2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A với số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu), chuyển giao cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Tây Ninh để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

3/. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Võ Minh T phải sửa chữa, khôi phục lại toàn bộ khối lượng khoáng sản khai thác vi phạm là 38.610$m^3$ đất (trong đó gồm 36.107 $m^3$ sét gạch ngói và 2.503 $m^3$ đất san lấp)

Lệnh kê biên số 03/L.CQCSĐT ngày 05 -5-2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh có hiệu lực đến khi bị cáo thi hành xong hình bản án.

4/. Về án phí: Bị cáo Võ Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố - Hồ Chí Minh. Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú./.

***Nơi nhận:***
-Vụ Kiểm tra giám đốc (Vụ 1)
-TANDCC;
-VKSNDCC;
-VKSND tỉnh Tây Ninh;
-Công an tỉnh (PV06);
-Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
-Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Thị Thanh Giang**